TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ SƠN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 29-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Th3 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Chín;

2. Ông Hồng Quang Minh.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Liêm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam *tham gia phiên tòa*: ông Trần Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Quý S1, sinh ngày 29/9/1995; tại: huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn Phước Dương, xã QTh, huyện QS, tỉnh QN; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quý Th1, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Phương Nh, sinh năm 1976; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thanh D1, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Bị hại:* anh Tô Bá Ch1, sinh ngày 02/7/2005; nơi cư trú cuối cùng: thôn Trung Thượng, xã QL, huyện QS, tỉnh QN (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

+ Ông Tô Bá S2, sinh năm 1972 (cha ruột của anh Ch1);

+ Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1971 (mẹ ruột của anh Ch1). *Có mặt.*

Bà Nguyễn Thị H2 ủy quyền cho ông Tô Bá S2 tham gia tố tụng *(Theo Giấy ủy quyền ngày 06/12/2021). Có mặt.*

Cùng địa chỉ: thôn Trung Thượng, xã QL, huyện QS, tỉnh QN.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị Phương Nh, sinh năm 1976; trú tại: thôn Phước Dương, xã QTh, huyện QS, tỉnh QN. *Có mặt.*

+ Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1971. *Có mặt.*

Địa chỉ: thôn Trung Thượng, xã QL, huyện QS, tỉnh QN.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Nguyễn Anh Ánh Th2, sinh năm 1993; trú tại: thôn Lãnh An, xã QL, huyện QS, tỉnh QN. *Vắng mặt.*

+ Bà Trần Thị Kim L1, sinh năm 1966; trú tại: thôn Phước Dương, xã QTh, huyện QS, tỉnh QN. *Vắng mặt.*

+ Bà Võ Thị Th3, sinh năm 1965; trú tại: thôn Phước Dương, xã QTh, huyện QS, tỉnh QN. *Có mặt.*

NỘI D1 VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Quý S1 có Giấy phép lái xe hạng C số 510177003244 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 31/3/2017, có giá trị đến ngày 31/3/2022.

Chiều ngày 27/11/2021, bị cáo S1 điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 92K - 6131 chở củ sắn đi trên đường ĐT 611 từ xã Quế L1 đến thị trấn Đông Phú để nhập tại nhà máy sắn Cẩn Tuyết (trên xe có bà Trần Thị Kim L1 và bà Võ Thị Th3). Khoảng 17 giờ 30 phút, khi đến km 20+120 đường ĐT 611 thuộc thôn Lãnh An, xã Quế L1, huyện Quế Sơn, bị cáo điều khiển xe ô tô tải đi ở phần đường bên phải với tốc độ khoảng 40 km/giờ thì thấy ở làn đường bên phải phía trước có dựng xe mô tô bên quầy bán chuối chiên nên bị cáo điều khiển xe ô tô tải di chuyển qua phần đường bên trái để tránh thì va chạm với anh Tô Bá Ch1 đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92GA - 016.08 đi ở phần đường bên phải theo hướng Đông Phú - Quế L1 (phần đầu của anh Ch1 va chạm vào kính chiếu hậu bên trái của xe ô tô tải do bị cáo điều khiển, xe mô tô anh Ch1 điều khiển ngã và văng ra ngoài lề đường, anh Ch1 ngã nằm trên đường bên phải theo hướng Đông Phú - Quế L1, còn bị cáo điều khiển xe ô tô tải tấp vào lề đường bên phải theo

hướng Quế L1 - Đông Phú). Hậu quả: anh Ch1 chết trên đường đi cấp cứu, 02 xe hư hỏng.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 241/GĐPY-PC09 ngày 02/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: anh Tô Bá Ch1 chết do *"sốc chấn thương gây suy hô hấp cấp - suy tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của đa chấn thương (chấn thương sọ não, gãy 1/3 trên xương cánh tay và 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái)"*.

Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS ngày 27/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Quế Sơn kết luận: *"phần hư hỏng xe ô tô tải có cần cẩu, Nhn hiệu THACO, màu xanh, biển kiểm soát 92K - 6131 có giá trị thiệt hại là 400.000 đồng; phần hư hỏng xe mô tô hiệu HDYA, số loại SIRIUS RS, màu đen, biển kiểm soát 92GA - 016.08 có giá trị thiệt hại là 3.976.000 đồng"*.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, bị cáo Trần Quý S1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 xe máy mô tô biển kiểm soát 92GA - 016.08; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 92GA - 016.08 mang tên Nguyễn Thị H2; 01 xe ô tô tải màu xanh, Nhn hiệu THACO, biển kiểm soát 92K - 6131; 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Trần Quý S1; 01 Giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 92K - 6131 mang tên Nguyễn Thị Phương Nh; 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô và 01 Bảo hiểm dân sự xe ô tô biển kiểm soát 92K - 6131.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSQS ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Trần Quý S1 về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Trần Quý S1 phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Về hình phạt: xử phạt bị cáo Trần Quý S1 mức án từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án (29/4/2022).

Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử, xử

lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Quý S1 thống nhất với hành vi phạm tội theo như cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn tại phiên tòa, không trình bày và yêu cầu gì thêm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Tô Bá S2 trình bày: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S1.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quý S1 đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/11/2021, tại km 20 + 120 đường ĐT 611, thuộc thôn Lãnh An, xã QL, huyện QS, tỉnh QN, bị cáo S1 là người có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 92K - 6131 đi qua làn đường bên trái ngược chiều với hướng đi của bị cáo (hướng xã Quế L1 - thị trấn Đông Phú) gây tai nạn với anh Tô Bá Ch1 đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92GA - 016.08 đi phần đường bên phải theo hướng ngược lại. Hậu quả: anh Ch1 chết trong thời gian cùng ngày, hai xe bị hư hỏng.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: bị cáo Trần Quý S1 phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm *2015* (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản cáo trạng số 11/CT-VKSQS ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, bản thân bị cáo là người hành nghề lái xe, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép lái xe hạng C theo quy định, nên hiểu rõ

Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên, khi tham gia giao thông, bị cáo không đi đúng phần đường quy định, không tuân thủ nguyên tắc an toàn giao thông đường bộ và không chú ý quan sát nên không xử lý tình huống kịp thời, dẫn đến gây tai nạn làm chết 01 người, hư hại 01 xe ô tô và 01 xe mô tô. Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự giao thông tại địa phương. Trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét để xử phạt bị cáo mức án tương xứng với mức độ lỗi, hành vi phạm tội và hậu quả đã gây ra, thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa Ch1.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi gây tai nạn, bị cáo và gia đình đã đến thăm hỏi, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, tạo điều kiện cho bị cáo nhanh chóng hòa nhập cộng đồng, cải tạo Th3 người công dân tốt xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 145.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại là ông Tô Bá Ch1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự; bà Nguyễn Thị H2 đã nhận tiền sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 92GA - 016.08 của bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm; bà Nguyễn Thị Phương Nh không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại xe ô tô tải biển kiểm soát 92K - 6131. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 92GA - 016.08, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 92GA - 016.08 mang tên Nguyễn Thị H2 và 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 92K - 6131, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị H2 và bà Nguyễn Thị Phương Nh là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 Giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 92K - 6131 mang tên Nguyễn Thị Phương Nh, 01 Giấy kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 92K - 6131 và 01 Bảo hiểm dân sự xe ô tô biển kiểm soát 92K - 6131, cơ quan Điều tra đã bàn

giao cho Công an huyện Quế Sơn xử lý theo thẩm quyền, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng C số 510177003244 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 31/3/2017, mang tên Trần Quý S1, thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Trần Quý S1 phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

1. Xử phạt bị cáo Trần Quý S1 12 *(Mười hai)* tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 *(Hai bốn)* tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/4/2022).

Giao bị cáo Trần Quý S1 cho Ủy ban nhân dân xã QTh, huyện QS, tỉnh QN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả cho bị cáo Trần Quý S1: 01 Giấy phép lái xe hạng C số 510177003244 do Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 31/3/2017, mang tên Trần Quý S1 *(vật chứng được chuyển kèm theo Bản án)*.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo Trần Quý S1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

4. Về quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án sơ thẩm (29-4-2022).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Phòng Hồ sơ CA huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thọ